

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 11 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản.

Ông Nguyễn Quốc Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

ĐOÀN THỊ KHÁNH V; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1991 tại: tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú:, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Đoàn thể: Quần chúng; Nghề nghiệp: Nguyên kế toán Công ty cổ phần cảnh quan không gian xanh; Con ông: Đoàn Quốc Th (chết); Con bà: Hoàng Thị X, sinh năm 1957, nghề nghiệp: hưu trí, trú tại Tổ dân phố 3 Phương Xuân, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/11/2020 đến nay. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần C; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo pháp luật: Ông T – Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hà Thị X, sinh năm 1967; Địa chỉ: Phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Bà Đoàn Thị Bích H, sinh năm 1972; Địa chỉ: TDP, phường Đ, thành phố

Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Bà Hoàng Thị U, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn N, phường P, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1973; Địa chỉ: TDP phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

5. Bà Đoàn Thị Băng H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số đường T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

6. Ông Bùi Quốc Đ, sinh năm 1992; Địa chỉ: TDP D, phường P, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

7. Công ty TNHH D; Địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện: Bà H. Vắng mặt.

8. Công ty TNHH TM A; Địa chỉ: Phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện: Bà Tr – Giám đốc. Vắng mặt.

9. Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977; Địa chỉ: TDP, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

10. Ông Lê Văn H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

11. Công ty Cổ phần X; Địa chỉ: Xã Ng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo ủy quyền bà Tr - Trưởng phòng tổ chức hành chính. Có mặt.

12. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977; Địa chỉ: TDP, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

13. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: TDP P, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

14. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1971; Địa chỉ: TDP, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

15. Bà Lương Nhật L, sinh năm 1969; Địa chỉ: TDP, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

16. Bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Nh, xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

17. Anh Nguyễn Khánh H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn D, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

18. Công ty TNHH MTV; Địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện: Bà Ph - kế toán. Vắng mặt.

19. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: TDP, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số đường L, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Minh Ph, sinh năm 1968; Địa chỉ: TDP Đ, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn N, xã Quang Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 7 năm 2018, Đoàn Thị Khánh V vào làm nhân viên kế toán của Công ty cổ phần C, địa chỉ tại số, đường N, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tháng 11 năm 2018, V được giao làm kế toán thanh toán công nợ, có nhiệm vụ trực tiếp nhận tiền mặt theo phiếu chi hoặc tạm ứng tại thủ quỹ, rồi đến Ngân hàng nộp tiền vào tài khoản của nhà cung cấp, hoặc thanh toán bằng ủy nhiệm chi và đưa chứng từ về nộp cho thủ quỹ để hoàn chứng từ khoản chi. Tuy nhiên, từ tháng 4/2019 đến tháng 6/2020, Đoàn Thị Khánh V đã nhận tiền của Công ty nhưng không nộp hoặc chỉ nộp một phần vào tài khoản cho nhà cung cấp, rồi sử dụng chứng từ giả (không do Ngân hàng thực hiện giao dịch) đưa về hoàn chứng từ, chiếm đoạt của Công ty cổ phần C số tiền 491.751.000 đồng mà lẽ ra Công ty thanh toán xong cho 19 nhà cung cấp, cụ thể:

1. Bà Hà Thị X, sinh năm 1967, trú tại phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 0311000484656 mang tên Hà Thị X tại Ngân hàng Vietcombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận tổng số tiền 150.000.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi: số 1270 ngày 25/11/2019; số 1279 ngày 27/11/2019; số 1306 ngày 09/12/2019; số 1324 ngày 16/12/2019; số 1352 ngày 23/12/2019; số 1380 ngày 30/12/2019; số 46 ngày 13/01/2020; số 499 ngày 16/6/2020 nhưng V chỉ thanh toán qua tài khoản cho bà X số tiền 20.000.000 đồng vào các ngày 27/11/2019 và 09/12/2019; rồi đưa 08 giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh là đã giao dịch với Ngân hàng Vietcombank, chiếm đoạt số tiền 130.000.000 đồng. Riêng giấy nộp tiền ngày 31/01/2020 có số tiền 30.000.000 đồng, tuy cũng là chứng từ giả để hoàn phiếu chi số 167 ngày 03/02/2020 nhưng thực tế V không chiếm đoạt mà đã nộp vào tài khoản cho bà Xuân số tiền 50 triệu đồng, chênh lệch 20 triệu đồng là tiền V khắc phục hậu quả cho lần chiếm đoạt trước đó. Hiện Đoàn Thị Khánh V đã trả đủ công nợ cho bà Hà Thị X.

2. Bà Đoàn Thị Bích H, sinh năm 1972, trú tại Tổ dân phố, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 3810205036611 mang tên Đoàn Thị Bích H tại Ngân hàng Agribank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận tổng số tiền 119.500.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 840 ngày 15/7/2019; số 1017 ngày 07/9/2019; số 1105 ngày 05/10/2019; số 1325 ngày 16/12/2019; số 12 ngày 03/01/2020 nhưng V chỉ thanh toán qua tài khoản cho bà H số tiền 80.000.000 đồng vào các ngày 15/7/2019; 14/8/2019; 04/10/2019; 16/12/2019; rồi đưa 05 giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh là đã giao dịch với Ngân hàng Agribank, chiếm đoạt số tiền 39.500.000 đồng. Đến nay, Đoàn Thị Khánh V đã trả cho bà Hương 30 triệu đồng, còn thiếu 9.500.000 đồng.

3. Bà Hoàng Thị U, sinh năm 1975, trú tại Thôn Na, phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 3800205219259 mang tên Hoàng Thị Uyên tại Ngân hàng Agribank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 10.700.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại phiếu chi số 1105 ngày 04/10/2019 nhưng V chỉ trả tiền mặt cho bà U

2.000.000đồng, rồi đưa giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh là đã giao dịch với Ngân hàng Agribank, chiếm đoạt 8.700.000 đồng. Hiện V đã nộp đủ vào tài khoản bà U ngày 15/10/2019. Ngoài ra Vân còn nộp cho Công ty 03 giấy nộp tiền giả ghi ngày 06/12/2019 số tiền 2.650.000 đồng, ngày 20/12/2019 số tiền 12.990.000 đồng, ngày 03/02/2020 số tiền 6.520.000 đồng nhưng V không chiếm đoạt mà đã trả tiền mặt số tiền 10.160.000 đồng và dùng tài khoản cá nhân để chuyển trả số tiền 12.000.000 đồng (ngày 20/12/2019) cho bà Uyên.

4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1973, trú tại Tổ dân phố , phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 53110000441937 mang tên Trần Văn Ph tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận tổng số tiền 10.260.000 đồng của Công ty Cổ phần Ctại các phiếu chi số 1328 ngày 16/12/2019; số 07 ngày 02/01/2020; số 239 ngày 04/3/2020; số 403 ngày 22/5/2020 nhưng không thanh toán cho bà L mà đưa 04 giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh đã giao dịch với Ngân hàng BIDV, chiếm đoạt số tiền 10.260.000 đồng. Ngày 26/10/2020 V đã trả cho bà Loan số tiền 10.260.000 đồng.

5. Bà Đoàn Thị Băng H, sinh năm 1974, trú tại số, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 040009779479 mang tên Đoàn Thị Băng Huyền tại Ngân hàng Sacombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 20.000.000 đồng của Công ty Cổ phần Cảnh quan Không gian xanh tại phiếu chi số 925 ngày 08/8/2019 nhưng không thanh toán cho bà H mà đưa giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh đã giao dịch với Ngân hàng Sacombank, chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng. Hiện Vân đã chuyển khoản trả đủ cho bà H vào các ngày 26/3/2020 và 01/7/2020.

6. Ông Bùi Quốc Đ, sinh năm 1992, trú tại Tổ dân phố D, phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 040072639865 mang tên Bùi Quốc Đ tại Ngân hàng Sacombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 10.700.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 419 ngày 26/5/2020; số 494 ngày 16/6/2020 nhưng V chỉ thanh toán qua tài khoản cho ông Đại số tiền 4.185.000 đồng, rồi đưa 02 giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty chứng minh đã giao dịch với Ngân hàng Sacombank, chiếm đoạt số tiền 6.515.000 đồng, hiện V đã trả đủ cho ông Đ. Ngoài ra, V còn nộp cho Công ty 02 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Sacombank để hoàn chứng từ của hai phiếu chi số 1239 ngày 18/11/2019 (10.200.000 đồng) và số 48 ngày 14/01/2020 (10.000.000 đồng) nhưng thực tế Vân không chiếm đoạt mà vẫn thanh toán đủ cho ông Đ.

7. Công ty TNHH D, địa chỉ tại Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình do ông Dương Công S làm giám đốc (số tài khoản 3809205018898 mang tên Hà Thị G tại Ngân hàng Agribank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận tổng số tiền 18.567.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 1242 ngày 18/11/2019; số 1326 ngày 16/12/2019; số 1360 ngày 24/12/2019; số 215 ngày 25/02/2020 nhưng V không thanh toán cho Công ty D mà đưa 04 giấy nộp tiền giả nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền

18.567.000 đồng. Hiện V đã trả số tiền 17.750.000 đồng và Công ty D xác nhận đã trả đủ, không còn công nợ với Công ty Cổ phần C nữa. Như vậy chênh lệch 817.000 đồng V phải trả lại cho Công ty Cổ phần C nhưng hiện chưa trả.

8. Công ty TNHH TM A do bà Trần Thị Th, sinh năm 1963, trú tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới làm giám đốc (số tài khoản 53110000014676 tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 12.150.000 đồng của Công ty Cổ phần Cảnh quan Không gian xanh tại phiếu chi số 11 ngày 03/01/2020 nhưng không thanh toán cho Công ty TNHH TM A mà đưa giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Agribank nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 12.150.000 đồng, ngày 17/7/2020 Vân đã chuyển khoản trả đủ cho Công ty A 12.150.000 đồng. Ngoài ra, V còn nộp cho Công ty 01 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng BIDV để hoàn chứng từ của phiếu chi số 217 ngày 26/02/2020 số tiền 9.480.000 đồng nhưng Vân không chiếm đoạt mà vẫn thanh toán đủ cho Công ty A.

9. Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977, trú tại Tổ dân phố, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 0311000613195 mang tên Nguyễn Hữu H tại Ngân hàng Vietcombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 9.000.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 1171 ngày 22/10/2019; số 1217 ngày 11/11/2019; số 1307 ngày 09/12/2019 nhưng V chỉ thanh toán cho ông Hợp số tiền 8.140.000 đồng, rồi nộp cho Công ty 03 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Vietcombank và Ngân hàng Agribank, chiếm đoạt số tiền 860.000 đồng, hiện chưa khắc phục.

10. Ông Lê Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã A, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình - nhà cung cấp giấy vệ sinh của Công ty TNHH X(số tài khoản 3800205275476 mang tên Lê Văn H tại Ngân hàng Agribank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 25.310.000 đồng tại các phiếu chi số 1105 ngày 04/10/2019; số 451 ngày 02/6/2020; số 498 ngày 16/6/2020 nhưng V không thanh toán cho ông H mà nộp cho Công ty 03 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Agribank, chiếm đoạt số tiền 25.310.000 đồng. Hiện V đã khắc phục đủ. Ngoài ra V còn nộp cho Công ty 01 giấy nộp tiền giả ghi ngày 22/10/2019 số tiền 6.890.000 đồng để hoàn chứng từ phiếu chi số 1176 ngày 22/10/2019 nhưng V không chiếm đoạt mà chuyển khoản đủ.

11. Công ty Cổ phần XDTM , địa chỉ tại xã Ng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 53110000601999 tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 11.610.000 đồng tại các phiếu chi số 1238 ngày 18/11/2019; số 495 ngày 16/6/2020 nhưng V chỉ thanh toán số tiền 6.000.000 đồng, rồi đưa 02 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Sacombank nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 5.610.000 đồng. Hiện Vân đã trả đủ cho Công ty 989 qua số tài khoản 53210000422595 Ngân hàng BIDV Quảng Bình mang tên Phạm Hoài Th.

12. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977, trú tại Tổ dân phố, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 53310000000642 mang tên Trần Tấn M tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 29.430.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 18 ngày 08/01/2020; số 242 ngày 04/3/2020 nhưng V chỉ nộp vào tài khoản của ông M 15.000.000 đồng, rồi đưa 02 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng BIDV nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 14.430.000 đồng. Hiện V đã thanh toán đủ số tiền 14.430.000 đồng cho bà Vân.

13. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, trú tại Tổ dân phố Ph, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình - nhà cung cấp cá Hồng Sơn (số tài khoản 53110000970657 mang tên Phạm tại Ngân hàng BIDV thành phố Đồng Hới và số tài khoản 3803207000133 mang tên Trần Thị Hoa H tại Ngân hàng Agribank Quảng Ninh):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 35.030.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 1171 ngày 22/10/2019; số 1220 ngày 12/11/2019; số 04 ngày 02/01/2020; số 237 ngày 04/3/2020 nhưng V chỉ thanh toán cho bà H 6.390.000 đồng, rồi đưa 04 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng BIDV nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 28.640.000 đồng. Hiện V đã trả cho bà H số tiền 14.400.000 đồng, còn thiếu 14.240.000 đồng.

14. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1971, trú tại Tổ dân phố Đ, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 0311000661469 mang tên Bùi Thị L tại Ngân hàng Vietcombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 70.000.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 47 ngày 14/01/2020; số 168 ngày 03/02/2020 và số 392 ngày 20/5/2020 nhưng V chỉ thanh toán cho bà Liễm số tiền 30.000.000 đồng, rồi đưa 04 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Vietcombank nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 40.000.000 đồng, hiện V đã trả đủ.

15. Bà Lương Nhật L, sinh năm 1968, trú tại Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 040005271276 mang tên Lương Nhật L tại Ngân hàng Sacombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 82.440.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 925 ngày 08/8/2019; số 1017 ngày 07/9/2019; số 1105 ngày 04/10/2019; số 1171 ngày 22/10/2019; số 1260 ngày 22/11/2019 nhưng Vân chỉ nộp vào tài khoản của bà Lệ 26.840.000 đồng, rồi đưa 05 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Sacombank nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 55.600.000 đồng. Hiện Vân đã trả cho bà Lệ số tiền 41.410.000 đồng, còn thiếu 14.190.000 đồng. Ngoài ra Vân còn nộp cho Công ty 01 giấy nộp tiền giả ghi ngày 12/6/2020 số tiền 8.590.000 đồng để hoàn chứng từ phiếu chi số 487 ngày 16/6/2020 nhưng Vân không chiếm đoạt mà đã chuyển khoản cho bà Lệ.

16. Bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1979, trú tại thôn Nh, xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 53110000411532 mang tên Phạm Thị Khuyên tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 54.060.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 1105 ngày 04/10/2020; số 1327 ngày 16/12/2019; số 1366 ngày 25/12/2019; số 216 ngày 26/02/2020 và số 408 ngày 25/5/2020 nhưng V chỉ thanh toán cho bà Kh số tiền 33.000.000 đồng, rồi đưa 06 giấy nộp tiền giả của

Ngân hàng BIDV nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 21.060.000 đồng. Hiện V đã trả cho bà Kh đủ số tiền 21.060.000 đồng. Ngoài ra V còn nộp cho Công ty 01 giấy nộp tiền giả ghi ngày 21/10/2019 số tiền 10.000.000 đồng để hoàn chứng từ phiếu chi số 1171 ngày 22/10/2019 nhưng V không chiếm đoạt mà chuyển khoản đủ.

17. Ông Nguyễn Khánh H, sinh năm 1992, trú tại xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 0311000702738 mang tên Nguyễn Khánh H tại Ngân hàng Vietcombank Quảng Bình):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 11.472.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 163 ngày 03/02/2020; số 256 ngày 09/3/2020; số 404 ngày 22/5/2020; số 492 ngày 16/6/2020 nhưng V không thanh toán cho ông H mà đưa 04 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng Vietcombank nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 11.472.000 đồng. Hiện V đã trả đủ cho ông H số tiền 11.472.000 đồng.

18. Công ty TNHH MTV, địa chỉ tại phường Ph, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 0041000236658 mang tên Công ty tại Ngân hàng Vietcombank và số tài khoản 3807205040631 mang tên Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Agribank):

Đoàn Thị Khánh V đã nhận số tiền 3.760.000 đồng của Công ty Cổ phần C tại các phiếu chi số 405 ngày 22/5/2020 và số 497 ngày 16/6/2020 nhưng V chỉ thanh toán cho Công ty 5 mục tiêu số tiền 1.183.000 đồng, rồi đưa 02 giấy nộp tiền giả của Ngân hàng BIDV nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 2.577.000 đồng. Hiện V đã trả cho Công ty 5 mục tiêu số tiền 2.115.000 đồng, còn thiếu 462.000 đồng. Ngoài ra V còn nộp cho Công ty 03 giấy nộp tiền giả ghi ngày 23/12/2019 (2.060.000 đồng); 31/01/2020 (975.000 đồng); 09/3/2020 (2.350.000 đồng) để hoàn chứng từ các phiếu chi số 1355 ngày 23/12/2019; số 164 ngày 03/02/2020; số 257 ngày 09/3/2020 nhưng V không chiếm đoạt mà chuyển khoản đủ.

19. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1968, trú tại Tổ dân phố, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (số tài khoản 03110004445278 mang tên Ngô Thị H tại Ngân hàng Vietcombank Quảng Bình):

Ngày 23/6/2020 Công ty Cổ phần C giao cho Đoàn Thị Khánh V ủy nhiệm chi để thực hiện giao dịch thanh toán cho bà Ngô Thị H số tiền 40.500.000 đồng, nhưng V đã không thực hiện giao dịch đó mà tự lập ủy nhiệm chi giả (giả chữ ký của Giám đốc) rồi đến Ngân hàng thực hiện giao dịch chuyển tiền vào tài khoản của bà Ngô Thị H số tiền 40.500.000 đồng để thanh toán tiền hàng do V chiếm đoạt trước đó, rồi V dùng liên 2 của ủy nhiệm chi do Công ty lập, giả chữ ký của giao dịch viên và kiểm soát viên Ngân hàng BIDV nộp cho Công ty, chiếm đoạt số tiền 40.500.000đ. Ngày 07/7/2020 V đã chuyển khoản trả cho bà H 40.500.000 đồng.

Ngoài ra, trong thời gian làm kế toán thanh toán công nợ cho Công ty Cổ phần , Đoàn Thị Khánh V đã nhận tổng số tiền 398.811.000 đồng của Công ty để thanh toán cho 15 nhà cung cấp khác có địa chỉ tại huyện Bố Trạch và thành phố Đồng Hới. V đã không thực hiện đúng (vừa chuyển khoản, vừa trả tiền mặt) và có hành vi gian dối, sử dụng giấy nộp tiền giả của các ngân hàng đưa về hoàn chứng từ cho thủ quỹ. Tuy vậy, hành vi gian dối của Đoàn Thị Khánh V không nhằm mục

đích chiếm đoạt tiền của Công ty mà nhằm che giấu hành vi sử dụng giấy nộp tiền giả để hoàn chứng từ, chiếm đoạt các khoản tiền trước và sau đó của 19 nhà cung cấp nêu trên.

Quá trình điều tra xác định thủ đoạn làm giả chứng từ ngân hàng của Đoàn Thị Khánh V gồm: Một là, trên liên 1 giấy nộp tiền V ghi thông tin nộp tiền vào tài khoản của mình, còn liên 2 ghi thông tin nộp tiền vào tài khoản của nhà cung cấp, sau khi được Ngân hàng trả lại liên 2 thì đem về hoàn chứng từ cho Công ty. Hai là, V dùng mẫu giấy nộp tiền của các Ngân hàng để sẵn tại các quầy giao dịch rồi tự ghi nội dung thanh toán tiền hàng cho nhà cung cấp, tự ký vào phần giao dịch viên, đóng dấu “đã thu tiền” đem nộp hoàn chứng từ cho Công ty. Ba là, không giao dịch bằng ủy nhiệm chi do Công ty lập mà tự lập ủy nhiệm chi chuyển tiền vào tài khoản của nhà cung cấp khác, giả mạo chữ ký của Giám đốc rồi đến Ngân hàng thực hiện giao dịch, sau đó dùng liên 2 của ủy nhiệm chi do Công ty lập, giả chữ ký của giao dịch viên và kiểm soát viên Ngân hàng nộp cho Công ty.

Tại bản kết luận giám định số 1325/GĐ-PC09 ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

Chữ ký dưới các mục “khách hàng”, “người nộp tiền”, “ký tên” trên các giấy nộp tiền (tài liệu cần giám định) và chữ ký dưới mục “người nhận tiền” trên các phiếu chi (tài liệu cần giám định) so với chữ ký của Đoàn Thị Khánh V trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

Chữ viết trên các tài liệu cần giám định so với chữ viết của Đoàn Thị Khánh V trên các mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Hình dấu có nội dung “ĐÃ THU TIỀN” trên các tài liệu cần giám định là do con dấu (mà Đoàn Thị Khánh V giao nộp) đóng ra.

Tại bản kết luận giám định số 307/GĐ-PC09 ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

Chữ ký dưới mục “chủ tài khoản” trên giấy ủy nhiệm chi ngân hàng BIDV đề ngày 23/6/2020 (tài liệu cần giám định) không phải là chữ ký của ông Trần Thế H.

Chữ ký đứng tên Đoàn Thị Khánh V dưới mục “người nhận tiền” trên 13 phiếu chi (tài liệu cần giám định) so với chữ ký của Đoàn Thị Khánh V trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 108 tờ giấy nộp tiền (liên 2); 02 giấy ủy nhiệm chi (liên 1 và 2); 99 phiếu chi (bản gốc) ; sổ quỹ tiền mặt, bảng tổng hợp theo dõi công nợ năm 2019 và 06 tháng đầu năm 2020 (bản sao) của Công ty Cổ phần c; hiện được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 02 ổ cứng máy vi tính, đã xử lý trả lại cho Công ty Cổ phần cảnh quan không gian xanh, hiện còn tạm giữ 01 ổ cứng di động màu đen nhãn hiệu TOSHIBA chứa các dữ liệu được phục hồi và sao lưu từ 02 ổ cứng máy tính thu giữ đã trả cho cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

- 01 con dấu “ĐÃ THU TIỀN” tại Đoàn Thị Khánh Vân (BL 157), hiện đang tạm giữ;

- 04 tờ bản gốc liên 1 giấy nộp tiền mặt và 01 tờ ủy nhiệm chi liên 1, thu giữ tại Ngân hàng BIDV, hiện đã xử lý trả lại cho Ngân hàng.

- 05 tờ bản gốc liên 1 giấy nộp tiền (kiêm phiếu thu tiền mặt), thu giữ tại Ngân hàng Sacombank, hiện đã xử lý trả lại cho Ngân hàng.

- 08 tờ bản gốc liên 1 giấy nộp tiền thu giữ tại Ngân hàng Sacombank, hiện đã xử lý trả lại cho Ngân hàng.

- 13 tờ bản gốc liên 1 giấy nộp tiền thu giữ tại Ngân hàng Vietcombank, hiện đã xử lý trả lại cho Ngân hàng.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Thị Khánh V đã trả cho 19 nhà cung cấp tổng số tiền 451.682.000 đồng, hiện chưa khắc phục số tiền 40.069.000 đồng

Tại bản cáo trạng số: 25/VKSQB- P3 ngày 23 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Đoàn Thị Khánh Vân về tội “*lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s, t khoản 1, 2 khoản 51, Điều 54, 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đoàn Thị Khánh V từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Vật chứng tiêu hủy, án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Đoàn Thị Khánh V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo V từ tháng 4/2019 đến tháng 6/2020, lạm dụng sự tín nhiệm của Công ty cổ phần C trong việc giao thanh toán công nợ, V đã nhận số tiền 683.989.000 đồng tại thủ quỹ Công ty và 01 ủy nhiệm chi số tiền 40.500.000 đồng để giao dịch thanh toán qua tài khoản cho 19 nhà cung cấp nhưng V chỉ nộp thanh toán số tiền 232.738.000 đồng, rồi sử dụng giấy nộp tiền và ủy nhiệm chi giả đưa về hoàn chứng từ, chiếm đoạt của Công ty cổ phần C số tiền 491.751.000 đồng. V đã sử dụng 61 giấy nộp tiền giả và 01 ủy nhiệm chi giả để thực hiện hành vi gian dối, chiếm đoạt tiền của Công ty cổ phần C. Hành vi của V đã thỏa mãn mặt khách quan dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản,

hành vi đó đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng V vẫn thực hiện lạm dụng sự tín nhiệm của Công ty cổ phần C để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, xét xử bị cáo về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự, để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: V không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo và gia đình bị cáo đã “bồi thường thiệt hại” cho người nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. V giúp Công an thành phố Đồng Hới phát hiện tội phạm có xác nhận của Công an điều tra Công an tỉnh Quảng Bình là “đã tích cực hợp tác, cung cấp thông tin liên quan hoạt động tội phạm góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm” Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra HĐXX cho V được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. V được UBND phường Bắc Nghĩa xã nhận lao động chính trong gia đình, một mình chăm sóc nuôi mẹ già, sau khi xảy ra sự việc mẹ V là bà X và V đã bán căn nhà đang ở để trả nợ cho những hậu quả của V gây ra, V chấp hành tốt mọi chính sách đường lối của pháp luật và hương ước ở địa phương đề ra. Như vậy, V có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt nên áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình sự cho V, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Thúy H, nguyên kế toán trưởng Công ty cổ phần, là người đã ký khống vào tờ ủy nhiệm chi và Đoàn Thị Khánh V đã sử dụng tờ ủy nhiệm chi này để gian dối thực hiện hành vi chiếm đoạt 40.500.000 đồng. Do bà H không biết hành vi gian dối của V nên không phải chịu trách nhiệm đồng phạm.

[7] Đối với bà Trần Thị Minh Ph, thủ quỹ Công ty - là người kiểm soát việc hoàn chứng từ nhưng không phát hiện được hành vi gian dối của Đoàn Thị Khánh Vân. Tuy vậy, bà Phương không biết Vân phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm đồng phạm.

[8] Đối với các giao dịch viên của các Ngân hàng Vietcombank, Agribank, Sacombank, BIDV do không kiểm tra, đối chiếu kỹ nội dung giữa liên 1 và liên 2 của giấy nộp tiền khi thực hiện các giao dịch với Đoàn Thị Khánh V, nên đã không phát hiện được hành vi gian dối của V, tạo sơ hở để Vân sử dụng liên 2 của Ngân hàng (có phần hạch toán thật) rồi điền nội dung khác với liên 1 để chứng minh với

Công ty là đã nộp tiền cho nhà cung cấp. Tuy đây là hành vi thiếu trách nhiệm của cán bộ ngân hàng nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Theo Bản cáo trạng V đang nợ 40.069.000 đồng của chị Đoàn Thị Bích H, Công TY D, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Thị H, Lương Nhật L, Nguyễn Thị Thu H. Sau đó V đã trả đủ số tiền cho những người trên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án: 01 con dấu vỏ bằng nhựa màu đỏ hiệu “Dstamp PRINTER T – 214” kích thước (5x5,7x2) cm có nội dung “ĐÃ THU TIỀN”, con dấu đã qua sử dụng của Đoàn Thị Khánh V, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, đề sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị Khánh V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51, 54, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Khánh V 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/11/2021. Giao Đoàn Thị Khánh V cho Ủy ban nhân dân phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Đoàn Thị Khánh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dấu vỏ bằng nhựa màu đỏ hiệu “Dstamp PRINTER T – 214” kích thước (5x5,7x2) cm có nội dung “ĐÃ THU TIỀN”, con dấu đã qua sử dụng của Đoàn Thị Khánh V

Vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2021.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Đoàn Thị Khánh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đề sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày

23/11/2021, đối với, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Lộc